

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2013

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2
(Theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Bắc 2;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ngày 12/04/2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện miền Bắc 2;
- Căn cứ Phiếu biểu quyết của cổ đông bằng văn bản kèm theo Tờ trình số 797 /2013/TTtr/NEDI2-HĐQT ngày 11/12/2013.

Hôm nay, vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 24/12/2013, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Bắc 2, chúng tôi gồm:

1) Đại diện Hội đồng Quản trị:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| - Ông Nguyễn Ngọc Điệp | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Phúc Hường | Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Thanh Hoàn | Thành viên HĐQT |
| - Ông Ứng Hồng Vận | Thành viên HĐQT |
| - Bà Mạc Thị Thanh Xuân | Thành viên HĐQT |

2) Đại diện Ban Kiểm soát:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Ông Đặng Thanh Huân | Trưởng ban kiểm soát |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hà | Thành viên BKS |
| - Ông Hoàng Trọng Thạch | Thành viên BKS |

3) Thư ký:

- | | |
|-------------------|-------------------|
| - Ông : Hà Văn An | Trưởng phòng KTKH |
|-------------------|-------------------|

Về việc xin thỏa thuận điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát, Hội đồng Quản trị Công ty đã tiến hành xin lấy ý kiến Biểu quyết của cổ đông dưới hình thức Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản được gửi tới từng cổ đông ngày 14/12/2013 kèm theo Tờ trình số 797 /2013/TTtr/NEDI2-HĐQT ngày 11/12/2013. Thời hạn nhận phúc đáp của cổ đông (dự kiến đến hết ngày 29/12/2013 tính theo dấu Bưu điện)

Tuy nhiên xét tính cấp bách của việc phê duyệt TMĐT điều chỉnh ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ hoàn thành dự án thủy điện Ngòi Phát, do đó trong Phiếu xin ý kiến cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã đề nghị Quý Cổ đông xem xét gửi phiếu xin ý kiến trước ngày



20/12/2013, do vậy hết thời hạn nêu trên, ngày **24/12/2013** Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm phiếu với nguyên tắc đảm bảo tính công khai, minh bạch. Nội dung chi tiết như sau:

I Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Bắc 2

- Trụ sở chính: Số 336 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- Văn phòng tại Hà Nội: P.2203, Toà nhà Vinaconex, Số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 5300215527 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 06/05/2004, thay đổi lần thứ 8 ngày 05/07/2013.

II Mục đích và các vấn đề lấy ý kiến cổ đông

1. Mục đích

- Xin ý kiến cổ đông về việc xin thỏa thuận phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát, tỉnh Lào Cai.
- 2. Vấn đề lấy ý kiến:** Thông qua phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát, tỉnh Lào Cai.

III. Kết quả kiểm phiếu

1. Tổng số thư và phiếu biểu quyết gửi đi

Công ty đã gửi 763 thư gồm: Tờ trình số 797 /2013/TTtr/NEDI2-HĐQT ngày 11/12/2013 và phiếu xin ý kiến cho 763 cổ đông theo danh sách chốt ngày 10/12/2013 và báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ ngày 04/10/2013 gửi UBCK Nhà nước;

Trong đó:

+ Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

+ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **35.329.650** cổ phần

2. Tổng số phiếu biểu quyết nhận được

Đến hết ngày 24/12/2013, kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	Nội dung	Số phiếu	Cổ phần	Tỷ lệ
I	Tổng số phiếu xin ý kiến gửi Cổ đông (theo danh sách chốt ngày 10/12/2013 và báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ ngày 04/10/2013 gửi UBCK Nhà nước)	763	35.329.650	100,000%
II	Kết quả kiểm phiếu			
1	Số phiếu lấy ý kiến thu về Trong đó:	29	28.869.725	81,715%
-	Tán thành	28	28.868.325	81,711%
-	Không tán thành	0		0,000%
-	Không ý kiến	1	1.400	0,004%
2	Số phiếu không hoàn về Công ty	579	5.846.270	16,548%
3	Số phiếu trả lại (do sai địa chỉ hoặc không có người nhận)	155	613.655	1,737%
	cộng (1+2+3)	763	35.328.250	100,000%

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 29 phiếu đại diện cho **28.869.725** cổ phiếu chiếm tỷ lệ 81,71% trên tổng số cổ phần

+ Phiếu biểu quyết hợp lệ: 29 phiếu.

+ Phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

3. Kết quả biểu quyết chi tiết: tỷ lệ tán thành là 81,711%

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần	Tỷ lệ/vốn điều lệ	Ghi chú
Tán thành	28	28.868.325	81,711%	
Không tán thành	734	6.459.925	18,285%	
Không ý kiến	1	1.400	0,004%	
Phiếu không hợp lệ	0	0	0%	
Cộng	763	35.329.650	100,000%	

4. Quyết định được thông qua: Thông qua phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát, tỉnh Lào Cai với các nội dung chính như sau:

- 1.) **Tên dự án** : Công trình thủy điện Ngòi Phát.
- 2.) **Chủ đầu tư** : Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2.
- 3.) **Tổ chức tư vấn lập TMDT điều chỉnh**: Công ty Tư vấn đại học Xây dựng.
- 4.) **Đơn vị tư vấn thẩm tra TMDT điều chỉnh**: Viện kỹ thuật Công trình - Trường ĐH Thủy Lợi.
- 5.) **Đơn vị thẩm định** : Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2.
- 6.) **Địa điểm xây dựng công trình**: Trên suối Ngòi Phát thuộc 3 xã Bản Vược, Bản Xèo, Dền Thàng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
- 7.) **Diện tích sử dụng đất**: 209 ha.
- 8.) **Mục tiêu xây dựng công trình**:
Sản xuất, cung cấp điện năng cho khu vực Lào Cai qua lưới điện Quốc gia để cải thiện chất lượng điện và theo biểu đồ điều độ do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) yêu cầu với điện lượng bình quân hàng năm là: 313,9 triệu kWh.
- 9.) **Giá trị TMDT điều chỉnh phê duyệt: 2.068.647.973.000 đồng.**
(Bằng chữ: Hai nghìn, không trăm sáu mươi tám tỷ, sáu trăm bốn mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng, đã bao gồm thuế GTGT), trong đó:

Đơn vị: Nghìn đồng

TT	Thành phần chi phí	Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh (trước thuế)	Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh (sau thuế)
	Tổng mức đầu tư	1.970.615.531	2.068.647.973
1	Chi phí xây dựng	965.160.822	1.042.999.012
2	Chi phí thiết bị	386.011.926	390.108.062
3	Bồi thường, hỗ trợ và GPMB	28.834.462	29.519.462

TT	Thành phần chi phí	Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh (trước thuế)	Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh (sau thuế)
4	Quản lý dự án	23.198.115	25.517.926
5	Tư vấn đầu tư xây dựng	53.258.409	58.584.250
6	Chi phí khác	475.067.059	478.926.049
6.1	Lãi vay trong TGXD	427.536.619	427.536.619
	Lãi vay dài hạn	373.395.300	373.395.300
	Lãi vay ngắn hạn	54.141.319	54.141.319
6.2	Các chi phí khác	47.530.440	51.389.430
7	Dự phòng phí (tính bằng 6,7% giá trị khối lượng còn lại)	39.084.738	42.993.212

9.1 Nội dung điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án.

Đơn vị: Nghìn đồng

Stt	Thành phần chi phí	Tổng mức đầu tư phê duyệt tháng 3/2013	Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh	Chênh lệch Tăng/giảm (+/-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=4-3)
	Tổng mức đầu tư	1.743.636.230	2.068.647.973	+325.011.743
1	Chi phí xây dựng	885.373.102	1.042.999.012	+157.625.910
2	Chi phí thiết bị	352.215.731	390.108.062	+37.892.331
3	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	33.229.847	29.519.462	-3.710.385
4	Chi phí quản lý dự án	22.850.447	25.517.926	+2.667.479
5	CP tư vấn đầu tư xây dựng	53.887.770	58.584.250	+4.696.480
6	Chi phí khác trong đó:	373.730.821	478.926.049	+105.195.228
6.1	Lãi vay trong thời gian xây dựng	351.563.519	427.536.619	+75.973.100
	Lãi vay dài hạn	329.383.898	373.395.300	+44.011.402
	Lãi vay ngắn hạn	22.179.621	54.141.319	+31.961.698
6.2	Các chi phí khác	22.167.302	51.389.430	+29.222.128
7	Dự phòng phí	22.348.512	42.993.212	+20.644.700

9.2 Các chỉ tiêu kinh tế - tài chính điều chỉnh của dự án.

Phương án đề xuất cơ cấu nguồn vốn đầu tư như sau:

- Vốn tự có của Chủ đầu tư : 20%
- Vốn vay : 80%; trong đó:
 - + Vốn vay BIDV : 57,8%,
 - + Vốn vay VDB : 22,2%,

Với các thông số đầu vào cơ bản trên, các chỉ tiêu kinh tế, tài chính điều chỉnh của dự án như sau:

Tổng mức đầu tư duyệt tháng 3/2013	Tổng mức đầu tư điều chỉnh
Giá bán điện chưa bao gồm thuế VAT dự kiến: 722 đồng/kwh	Giá bán điện chưa bao gồm thuế VAT dự kiến: 850 đồng/kwh
Chỉ tiêu kinh tế	Chỉ tiêu kinh tế
EIRR : 12,4 % NPV : 372,85 tỷ đồng B/C : 1,62	EIRR : 11,8 % NPV : 300,508 tỷ đồng B/C : 1,5
Chỉ tiêu tài chính	Chỉ tiêu tài chính
EIRR : 14,5 % NPV : 353,02 tỷ đồng B/C : 1,69 Thời gian hoàn vốn: 11 năm Suất đầu tư cho 1MW: 24,22 tỷ đồng (đã bao gồm thuế GTGT)	FIRR : 13,29 % NPV : 300,555 tỷ đồng B/C : 1,53 Thời gian hoàn vốn: 12 năm Suất đầu tư cho 1MW: 28,73 tỷ đồng (đã bao gồm thuế GTGT) <i>Suất đầu tư bình quân cho 01 MW đối với các Dự án thủy điện có quy mô tương tự hoàn thành trong thời gian gần đây từ 26,00 - 35,00 tỷ đồng.</i>

9.3 Phương án thu xếp nguồn vốn bổ sung (TMĐT phát sinh thêm trước thuế):

- Vốn tự có của Chủ đầu tư : 20%, tương đương 61,883 tỷ đồng
- Vốn vay : 80%, tương đương 247,530 tỷ đồng

Tổng cộng: 309,413 tỷ đồng

10.) Tiến độ thực hiện dự án.

- Bắt đầu thi công hạng mục công trình chính: quý 4 năm 2007.
- Hoàn thành dự án: quý 2 năm 2014 (phần đầu phát điện tổ máy số 1 không muộn hơn ngày 30/4/2014)

Việc kiểm phiếu kết thúc hồi 17h00' cùng ngày và được lập thành Biên bản. Biên bản kiểm phiếu được lập thành 05 bản có giá trị như nhau:

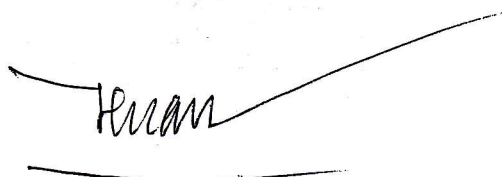
- 01 bản dùng để Thông báo đến từng cổ đông công ty.
- 01 bản lưu hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông.
- 03 bản dùng cho hồ sơ nộp các cơ quan liên quan.

Toàn bộ số phiếu đã kiểm được niêm phong theo đúng quy định của công ty và của pháp luật.

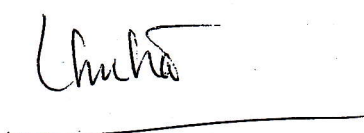
Các thành viên tham dự đều thống nhất với kết quả kiểm phiếu và ký tên dưới đây.

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU

BAN KIỂM SOÁT



Đặng Thanh Huân
Trưởng Ban kiểm soát



Nguyễn Thị Thu Hà
Thành viên Ban kiểm soát



Hoàng Trọng Thạch
Thành viên Ban kiểm soát

THƯ KÝ



Hà Văn An

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



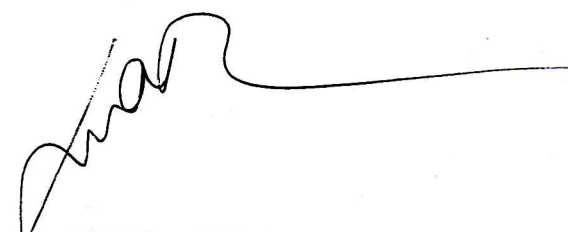
Nguyễn Ngọc Điệp
Chủ tịch HĐQT



Ưng Hồng Vân
Thành viên HĐQT



Nguyễn Phúc Hường
Thành viên HĐQT



Mạc Thị Thanh Xuân
Thành viên HĐQT



Nguyễn Thanh Hoàn
Thành viên HĐQT